

Dòng máy cưa xích 40Vmax

Tương đương với máy cưa xích loại 50cc
UC030G
(Đai ốc cố định)



Hình ảnh: UC030G

Tương đương với máy cưa xích loại 42cc
UC012G/
UC020G*
(Chỉ động cơ)
(Đai ốc cố định)



Hình ảnh: UC020G

UC016G
(Điều chỉnh xích không cần dụng cụ)



Hình ảnh: UC016G

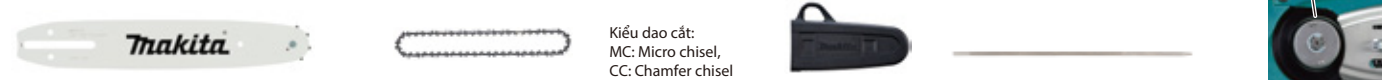
Tương đương với máy cưa xích loại 35cc
UC022G
(Điều chỉnh xích không cần dụng cụ)



Hình ảnh: UC022G

■ Phụ kiện ● Phụ kiện kèm theo

Lam / Xích / Vỏ lam / Đường kính giữa / Nhông xích



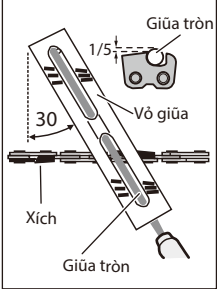
Lam			Xích						Mã số Vỏ lam	Đường kính giữa		Nhông xích	
Chiều dài lam	Kiểu	Mã số	Số mắt xích	Độ dày rãnh lam	Bước	Kiểu dao cắt	Kiểu OREGON	Mã số Xích		Nửa trước mặt trên	Nửa sau mặt trên	Bước/ Số răng	Mã số
25cm/10"	Lam bánh xe (Micro-Lite)	191T85-8 ●	46	1.1mm/.043"	.325"	80TXL	MC	191T89-0 ●	413X66-9 ●	4.0mm	4.0mm	.325" / 7	1916N6-4 ●
30cm/12"	Lam bánh xe	191G15-1	46	1.1mm/.043"	3/8"	90PX	CC	191H01-8	413G23-5	4.5mm	4.0mm	3/8" / 6	1916N7-2

Giũa tròn và vỏ giữa

Giá đỡ dũa dẫn hướng mài ở góc 30° và kiểm soát độ sâu ở mức 4/5 đường kính dũa.



Kích thước	Loại xích	Giũa		Giũa và vỏ giữa
		Số lượng	Mã số	Mã số
4.0mm	80TXL	2	D-67359	D-70948
		12	D-67365	
4.5mm	90PX	2	D-67371	D-70954
		12	D-67387	



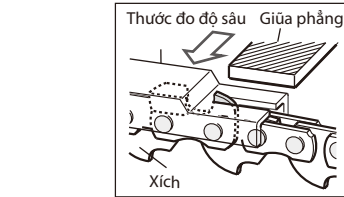
Giũa phẳng và cán giữa



Giũa phẳng		Cán giữa	
Số lượng	Mã số	Số lượng	Mã số
1	D-67452	1	D-67496
12	D-67468	12	D-67505

Thước đo độ sâu

Sau khi mài xích, kiểm tra chiều cao của thước đo độ sâu bằng công cụ đo xích.



Mài giữa tròn

Chuôi lục giác MZ 6.35mm (1/4)



Thước canh góc

25 / 30°



Kích thước	Mài giữa tròn		Thước canh góc	Thước canh góc & mài giữa tròn
	Mã số	Mã số	Mã số	Mã số
4.0mm	D-73748	D-75605	D-75611	
4.5mm	D-73754	D-75605	D-75627	

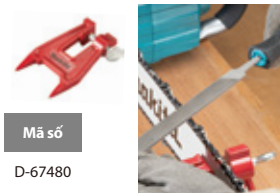
Bộ giữa hấu xích

Giũa tròn (3cái/bộ) / Vỏ giữa / Giữa phẳng / Cán giữa (2cái/bộ) / Thước đo độ sâu



Kích thước giữa tròn	Mã số
4.0mm	D-72154
4.5mm	D-72160

Èto dũa xích



Mã số
D-67480

Bộ cán gai



Mã số
1917P5-6

Thời gian sạc

	Sạc nhanh	Sạc tiêu chuẩn
	DC40RA	DC40RC
BL4020 2.0Ah	22 phút	30 phút
*1 BL4025 2.5Ah	28 phút	38 phút
*1 BL4040 4.0Ah	45 phút	67 phút
BL4050F 5.0Ah	50 phút	85 phút

*1 Pin được đề xuất

Máy Cưa Xích Dùng Pin

UC031GZ

Nhiều tốc độ	Loại xích	80TXL / 90PX
Phanh điện	Chiều dài lam	250, 300mm (10, 12")
Chức năng chống khởi động lại	Tốc độ xích (không tải)	0 - 24.0 m/s
Tự động tra dầu	Bước xích	0.325 / 3/8
Phanh xích	Độ dày xích	1.1 / 1.1 mm (0.043 / 0.043")
	Dung tích bình dầu	150 mL
	Kích thước (L x W x H)	Không lam, xích: 295 x 188 x 203 mm (BL4025)
	Trọng lượng	Lam 200 - 300mm, xích 80TXL, đầu xích: 3.2 kg (BL4025) - 3.8 kg (BL4050F)
	UC031GZ: Không kèm pin, sạc.	
	Phụ kiện kèm theo: Nhông xích 7 (1916N6-4), lam 10 (191T85-8), vỏ lam 280 (413X66-9), xích 10 (191T89-0), cỡ lê 13 - 16 (782023-7)	

Trọng lượng có thể khác nhau tùy thuộc vào phụ kiện đi kèm, bao gồm cả bộ pin. Sự kết hợp nhẹ nhất và nặng nhất, tùy theo tiêu chuẩn EPTA 01/2014, được hiển thị trong bảng. Các phụ kiện kèm theo và thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo quốc gia hoặc khu vực. [A3-102025-1]

CÔNG TY TNHH MAKITA VIỆT NAM

CHI NHÁNH CTY TNHH MAKITA VN TẠI MIỀN BẮC
Khu 5, Số 1, Đường 6, KCN - DT - DV VSIP, P. Từ Sơn, Bắc Ninh
ĐT: 0222 376 5942

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH HÀ NỘI
Tổ 15 và Số 4 Ngõ 63 Trường Chinh, P. Phương Liệt, TP. Hà Nội
ĐT: 0243 202 2585

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG
Số 40, Đường Chi Lăng, P. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
ĐT: 0236 362 5979 / 0236 362 5179
TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH CẦN THƠ
366 Võ Văn Kiệt, Khu Vực 5, P. Bình Thủy, TP. Cần Thơ
ĐT: 0292 389 4358

Kho 4-5-6, Block 16, 18L1-2, Đường số 3, KCN VSIP II, P. Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 0274 362 8338 - Fax: 0274 362 8339 - Website: www.makita.com.vn

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH BÙN MA THUỐT
Số 14, Đường 30, Khu đô thị Vĩnh Diễm Trung, P. Tây Nha Trang, Khánh Hòa
ĐT: 0259 232 0039
TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH HẢI PHÒNG
Số 01 Lê OH01, Dự án Hoàng Huy Riverside, P. Hồng Bang, TP. Hải Phòng
ĐT: 0225 883 1529

Số 12 Trại Văn Cấn, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 0283 821 5191



Máy Cưa Xích Dùng Pin
UC031G



Kết hợp hoàn hảo giữa hiệu suất vượt trội và trọng lượng nhẹ



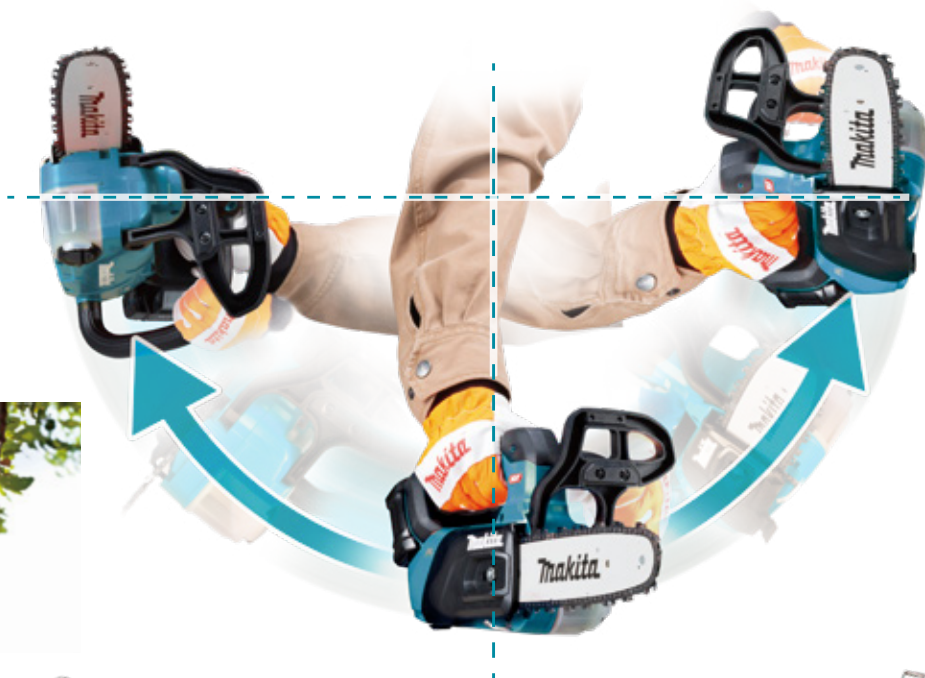
Hiệu suất tương đương hoặc vượt trội hơn

Máy cưa xích loại
27cc



Cân bằng hoàn hảo với trọng tâm tối ưu

Khoảng cách ngắn hơn giữa tay cầm trên và trọng tâm giúp cân bằng tốt hơn và giảm mỏi tay khi cắt ngang.



Vị trí tay

Pin

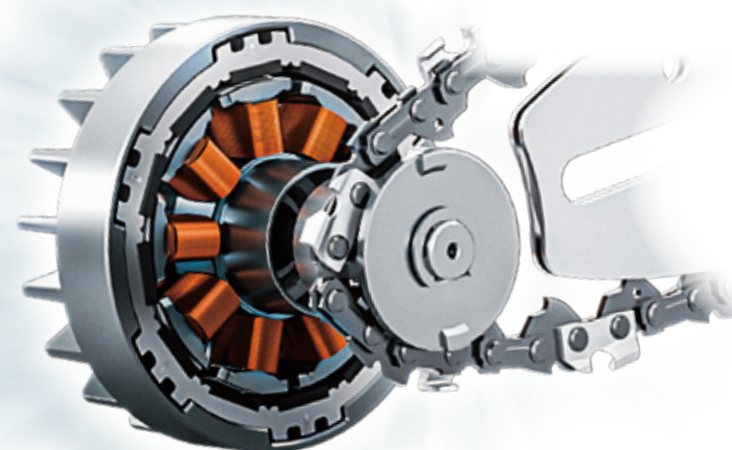
Trọng lượng nhẹ
chỉ **3.2 kg**

Với pin BL4025, Lam 250mm
Xích 80TXL

Lượng công việc
trên 1 lần sạc đầy

Khoảng **85** lần cắt

Với pin BL4025, Xích 80TXL
Cắt gỗ tuyết tùng vuông 100 x 100 mm



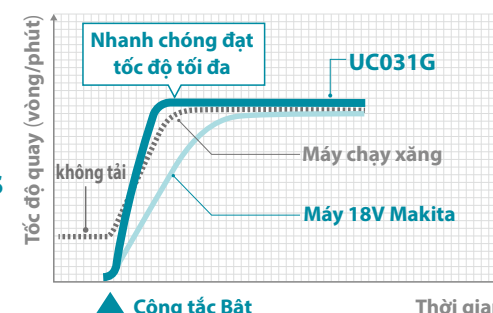
BL
MOTOR

Hiệu suất cao với động cơ không chổi than và hệ thống truyền động trực tiếp

Khả năng tăng tốc tuyệt vời

Phản hồi có được cải tiến giúp tăng tốc tức thì, cho phép (khi khóa) thực hiện hỗ trợ các công việc cắt liên tục và lặp lại hiệu quả như khi cắt tĩa.

Tốc độ xích
24.0 m/s



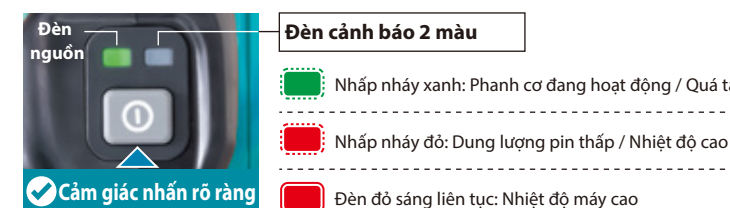
Khả năng khởi động lại tuyệt vời (khi bị khóa)

Nếu dụng cụ bị khóa do tải, việc loại bỏ tải ngay lập tức sẽ cho phép động cơ khởi động lại mà không cần kích hoạt lại, giúp có thể tiếp tục hoạt động cắt.



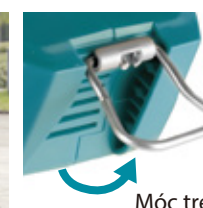
Công tắc nguồn với khả năng thao tác dễ dàng hơn

Nút nguồn mang lại cảm giác phản hồi rõ ràng hơn khi thao tác. Đèn nguồn chính và đèn cảnh báo hai màu hiển thị rõ trạng thái nguồn và cảnh báo lỗi.



Móc treo tháo lắp nhanh

Cho phép gắn hoặc tháo bằng một tay với móc carabiner hoặc các thiết bị tương tự.



Chống nước vượt trội

IPX4
XPT

Máy đạt chuẩn chống nước IPX4.

Khả năng chống nước cao tương thích với công nghệ bảo vệ vượt trội.



Đai ốc cố định

Ngăn chặn việc làm rơi mất đai ốc khi tháo nắp bộ không để thay lam và xích.

Hệ thống bôi trơn xích tự động có thể điều chỉnh

Cò điều chỉnh tự động

Cho phép thay đổi tốc độ tùy theo vật liệu hoặc ứng dụng.

Cửa sổ hiển thị mức dầu xích

Giúp người sử dụng dễ dàng kiểm tra mức dầu.